

Số: 38 /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 05 tháng 3 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tháng 02 và 2 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm tháng 03 năm 2021 của tỉnh Quảng Ngãi

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP NGÀY 01/01/2021 CỦA CHÍNH PHỦ

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 11/01/2021 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 về Chương trình công tác năm 2021 của UBND tỉnh.

Trong 02 tháng đầu năm, UBND tỉnh đã quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2021 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh; nâng cao vai trò, trách nhiệm, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức khi thi hành công vụ, góp phần tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh; triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung Chỉ thị 05/CT-TTg ngày 28/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy đã ban hành về công tác phòng, chống dịch Covid-19.

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH THÁNG 02 VÀ 2 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

1. Lĩnh vực kinh tế

a) Sản xuất công nghiệp, đầu tư và xây dựng

- Chỉ số sản xuất công nghiệp:

Do thời gian sản xuất của các doanh nghiệp trong tháng 02/2021 ngắn nên chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 02 giảm 12,92% so với tháng 01/2021. Tuy nhiên, tính chung 02 tháng đầu năm, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng khá¹ (tăng 6,65%) so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, một số ngành có chỉ

¹ Sản xuất công nghiệp 02 tháng đầu năm nay tăng khá do sản lượng nhiều sản phẩm tăng cao như: Tinh bột mỳ trên địa bàn tăng 4.937 tấn; bia các loại tăng 9.218 ngàn lít; sợi tăng 1.990 tấn; giày da các loại tăng 333 ngàn đôi; sắt, thép tăng 455.819 tấn; cuộn cảm tăng 5.843 ngàn cái; điện sản xuất tăng 96,39 triệu kwh...

số sản xuất tăng cao hơn mức tăng chung so với cùng kỳ năm trước, đóng góp vào tăng trưởng chung của ngành công nghiệp như: Khai khoáng tăng 245,58%; sản xuất đồ uống tăng 48,81%; dệt tăng 114,15%; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan tăng 1.438,53%; sản xuất phương tiện vận tải tăng 150,49%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng tăng 207,82%; sản xuất than cốc, sản phẩm dầu mỏ tinh chế tăng 3,66%... Bên cạnh đó, một số ngành có mức sản xuất giảm như: chế biến thực phẩm giảm 2,18%; trang phục giảm 1,32%; sản phẩm điện tử, máy tính và sản phẩm quang học giảm 87,12%; hoạt động thoát nước và xử lý nước thải giảm 5,41%; hoạt động thu gom, xử lý và tiêu hủy rác thải - tái chế phế liệu giảm 29,99%...

- Đầu tư và xây dựng:

Tổng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý năm 2021 là 5.194,476 tỷ đồng². Đến nay, tỉnh đã phân khai chi tiết kế hoạch vốn cho các đơn vị triển khai thực hiện là 4.103,059 tỷ đồng, gồm: vốn cân đối ngân sách địa phương: 3.295,913 tỷ đồng³, vốn ngân sách trung ương: 807,146 tỷ đồng⁴; còn lại 1.091,417 tỷ đồng sẽ tiếp tục giao chi tiết cho các dự án đủ điều kiện giao vốn theo quy định.

Ngay sau khi được HĐND tỉnh thông qua kế hoạch vốn năm 2021, UBND tỉnh đã kịp thời giao vốn cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố để triển khai thực hiện dự án. Đồng thời, đã ban hành Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 09/01/2021, trong đó chỉ đạo các ngành, địa phương tập trung tháo gỡ các khó khăn vướng mắc, tăng cường công tác quản lý, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021. Đến ngày 15/02/2021, giá trị giải ngân đạt 259,853 tỷ đồng, bằng 5% kế hoạch; trong đó, vốn ngân sách địa phương giải ngân 239,27 tỷ đồng (bằng 4% kế hoạch) và vốn ngân sách trung ương giải ngân 73,425 tỷ đồng (bằng 7% kế hoạch).

b) Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

- Nông nghiệp

Về trồng trọt: Đến cuối tháng 02/2021, toàn tỉnh đã gieo sạ xong lúa vụ Đông - Xuân với diện tích là 37.922,4 ha, giảm 0,3% so với cùng vụ năm trước⁵; đồng thời, gieo trồng các loại lương thực có hạt với diện tích gồm: ngô là 4.514,3 ha, giảm 2,7%; khoai lang là 179,6 ha, giảm 5,3%; lạc là 3.606,7 ha, tăng 1,7%; Đậu tương đạt 14,0 ha, giảm 54,2%.

Về chăn nuôi: Chăn nuôi đang dần chuyển biến tích cực, giá các loại thịt

² Trong đó: (1) vốn cân đối NSDP là 4.197,33 tỷ đồng; (2) vốn NSTW là 997,146 tỷ đồng.

³ Trong đó: (1) 1.232,979 tỷ đồng từ nguồn vốn XDCB tập trung của tỉnh; (2) 2.022,934 tỷ đồng từ nguồn thu sử dụng đất và (3) 40 tỷ đồng từ nguồn vốn xổ số kiến thiết.

⁴ Trong đó: (1) Vốn trong nước 650,820 tỷ đồng; (2) Vốn nước ngoài 156,326 tỷ đồng.

⁵ Diện tích giảm là do chuyển đổi qua cây trồng khác (rau, ớt...), một số diện tích không gieo sạ được và một số diện tích được thu hồi để thi công một số công trình.

hơi tăng do nhu cầu tăng trong dịp Tết Nguyên đán. Ước tính đến cuối tháng 02/2021, đàn trâu có 69.346 con, tăng 0,1% so với cùng thời điểm năm 2020; đàn bò có 279.449 con, tăng 0,1%; đàn lợn có 392.868 con (không tính lợn con chưa tách mẹ), giảm 0,8%; đàn gia cầm có 5.606,5 ngàn con, tăng 11,3%. Trong 2 tháng đầu năm, trên địa bàn tỉnh xảy ra bệnh cúm gia cầm và long mồm lở móng ở gia súc tại một số địa phương⁶; các bệnh thông thường xảy ra ở vật nuôi và nhỏ lẻ tại các địa phương đã được bao vây dập tắt, không để lây lan diện rộng.

- Lâm nghiệp

Diện tích rừng trồng tập trung ước đạt 2.303 ha, tăng 19% so với cùng kỳ năm 2020; ước tính 2 tháng đầu năm trồng được 5.713 ha, tăng 13,1% so với cùng kỳ năm 2020, chủ yếu là rừng keo nguyên liệu. Sản lượng gỗ khai thác tháng 02/2021 ước đạt 85.294 m³, tăng 18,3% so với cùng kỳ. Lũy kế 2 tháng sản lượng gỗ ước đạt 206.814 m³.

Trong tháng 02, qua tổ chức tuần tra, kiểm tra và truy quét, đã phát hiện 11 vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, giảm 4 vụ so với cùng tháng năm 2020, không có vụ cháy rừng nào xảy ra trên địa bàn tỉnh.

- Thủy sản

Sản lượng thủy sản ước đạt 16.247,3 tấn, giảm 3% so với tháng 02/2020. Tổng sản lượng thủy sản 2 tháng đầu năm ước đạt 34.417,4 tấn, tăng 0,4% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó, sản lượng khai thác ước đạt 34.094,6 tấn, tăng 0,3% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng nuôi trồng ước đạt 322,8 tấn, tăng 6,7% so với cùng kỳ.

c) Thương mại và dịch vụ

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 4.878 tỷ đồng, tăng 0,7% so với tháng trước, tăng 5,8% so với tháng 02/2020. Lũy kế 2 tháng đầu năm, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 9.722 tỷ đồng, tăng 1,5% so với cùng kỳ năm 2020.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng 2,07% so với tháng trước, tăng 1,26% so với cùng kỳ năm trước; bình quân 2 tháng đầu năm giảm 0,01% so với cùng kỳ năm trước.

Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 112,6 triệu USD, giảm 16,2% so với tháng trước, tăng 12,5% so với tháng 02/2020. Lũy kế 2 tháng đầu năm ước đạt 247 triệu USD, tăng 44,5% so với cùng kỳ năm trước.

Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 189,4 triệu USD, tăng 16,7% so với tháng

⁶ Bệnh cúm gia cầm: Xảy ra ở hộ chăn nuôi gia cầm tại xã Hành Trung, huyện Nghĩa Hành làm chết và tiêu hủy 1.050 con gia cầm. Bệnh LMLM gia súc: xảy ra 560 hộ, 80 thôn, 35 xã, 5 huyện (Đức Phổ, Mộ Đức, Nghĩa Hành, Tư Nghĩa, Bình Sơn) với trên 1.060 con bò, 40 con trâu và 15 con heo mắc bệnh.

trước, giảm 1,7% so với cùng kỳ năm 2020. Lũy kế 2 tháng đầu năm ước đạt 351 triệu USD, giảm 17,8% so với cùng kỳ năm trước.

Hoạt động vận tải (không kể vận tải đường sắt): Doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi ước đạt 348,5 tỷ đồng, tăng 2,64% so với tháng cùng kỳ năm trước; trong đó, vận tải hành khách đạt 104,2 tỷ đồng, giảm 4,44%; vận tải hàng hóa đạt 183,6 tỷ đồng, tăng 6,40%; hoạt động kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải đạt 60,7 tỷ đồng, giảm 9,69%. Lũy kế 2 tháng đầu năm doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi ước đạt 698,5 tỷ đồng, giảm 0,04% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: doanh thu vận tải hành khách giảm 1,45%; doanh thu vận tải hàng hóa tăng 4,68%; doanh thu hoạt động kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải giảm 9,53%.

d) Thu chi ngân sách

Tổng thu cân đối ngân sách trên địa bàn tháng 02/2021 ước đạt 1.112 tỷ đồng, trong đó thu nội địa ước đạt 778 tỷ đồng⁷, thu hoạt động xuất nhập khẩu ước đạt 333 tỷ đồng. Lũy kế 2 tháng đầu năm (tính đến ngày 15/02/2021), tổng thu ước đạt 3.257 tỷ đồng, bằng 83,8% so với cùng kỳ năm trước và bằng 18% dự toán năm, trong đó: thu nội địa ước đạt 2.399 tỷ đồng, bằng 87,5% so với cùng kỳ năm trước và bằng 18,4% dự toán năm; thu hoạt động xuất nhập khẩu ước đạt 858 tỷ đồng, bằng 75% so với cùng kỳ năm trước và bằng 17,2% dự toán năm.

Tổng chi ngân sách địa phương tháng 02/2021 ước đạt 886 tỷ đồng. Lũy kế 2 tháng đầu năm, tổng chi ước đạt 1.544 tỷ đồng, bằng 98,7% so với cùng kỳ năm trước và bằng 11% so với dự toán năm.

đ) Thu hút đầu tư và quản lý doanh nghiệp

Tình hình thu hút đầu tư nước ngoài (FDI): Trong tháng, không có dự án FDI được cấp giấy chứng nhận đầu tư. Tính đến hết tháng 02/2021, toàn tỉnh có 61 dự án FDI còn hiệu lực, với tổng vốn đăng ký 1.968,27 triệu USD.

Tình hình đầu tư trong nước: Trong tháng, chưa có dự án được cấp quyết định chủ trương đầu tư. Tính đến thời điểm hiện tại trên toàn tỉnh có 668 dự án đầu tư trong nước còn hiệu lực⁹, với tổng vốn đăng ký 294.950 tỷ đồng (trừ dự án bất động sản).

Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: Số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập mới tháng 02/2021 là 61 doanh nghiệp¹⁰, tăng 10,9% so với tháng 02/2020; có 36 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động, tăng 63,6% so với cùng kỳ; có 28 doanh nghiệp giải thể tự nguyện, tăng 5 doanh nghiệp so với cùng kỳ năm trước; có 17 doanh nghiệp hoạt động trở lại.

⁷ Thu từ nhà máy lọc dầu Dung Quất ước đạt 272 tỷ đồng.

⁹ Trong đó: 367 dự án ngoài KKT, KCN Dung Quất, với tổng vốn đăng ký 43.266 tỷ đồng; trong KCN tỉnh 94 dự án, với tổng vốn đăng ký 5.969 tỷ đồng; trong Khu kinh tế Dung Quất 207 dự án với tổng vốn đăng ký 245.715 tỷ đồng.

¹⁰ Trong đó, có 18 công ty TNHH 2 thành viên trở lên, 19 công ty TNHH MTV, 06 công ty cổ phần, 0 doanh nghiệp tư nhân; ngoài ra có 18 chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đăng ký thành lập mới.

Lũy kế đến tháng 02/2021 đã có 109 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, tăng 0,9% so với cùng kỳ năm trước.

e) Phát triển đô thị

Tập trung quản lý thị trường bất động sản, quy hoạch phát triển hạ tầng đô thị và chất lượng các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục xử lý vướng mắc trong việc triển khai các dự án khu dân cư, khu đô thị. Tổng kết thực hiện Chương trình phát triển đô thị giai đoạn 2012 - 2020 theo Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 07/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ. Xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh về Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

f) Tài nguyên môi trường

Chỉ đạo các địa phương tăng cường công tác thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn tỉnh, đảm bảo vệ sinh môi trường sau Tết Nguyên đán; không để xảy ra tình trạng rác thải ứ đọng trong các khu dân cư và trên các tuyến đường giao thông. Tiếp tục tăng cường công tác tuần tra, giám sát tình trạng đổ rác không đúng nơi quy định, gây ô nhiễm môi trường, mất mỹ quan đô thị trên tuyến Quốc lộ 1, các trục đường chính và nội thị trên địa bàn tỉnh.

Chỉ đạo tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động khoáng sản, tập trung vào công tác bảo vệ môi trường trong khai thác của các đơn vị khai thác, chế biến khoáng sản trên địa bàn tỉnh theo hồ sơ môi trường đã được phê duyệt; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản gây ô nhiễm môi trường; có biện pháp mạnh và chế tài xử lý cương quyết đối với những đơn vị khai thác khoáng sản không thực hiện nghĩa vụ đóng cửa mỏ, cải tạo phục hồi môi trường sau khai thác.

g) Chương trình xây dựng nông thôn mới

Triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2021 trên địa bàn tỉnh. Hoàn chỉnh các thủ tục công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020.

Thực hiện hướng dẫn của Trung ương¹¹ cho địa phương về các chế độ chính sách thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 được tiếp tục thực hiện trong năm 2021, tỉnh đã phân bổ kế hoạch vốn ngân sách tỉnh để thực hiện các công trình chuyển tiếp tại 31 xã trên địa bàn tỉnh.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

a) Giáo dục và Đào tạo

Ngành giáo dục đã tổ chức Hội nghị sơ kết học kỳ I, triển khai nhiệm vụ

¹¹ Đó là, trong khi chờ Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp (tỉnh, huyện, xã), theo mức độ đạt chuẩn (nâng cao, kiểu mẫu) giai đoạn 2021-2025, các địa phương chủ động cân đối, bố trí vốn từ ngân sách địa phương năm 2021 để thực hiện các chế độ, chính sách hiện hành.

trọng tâm học kỳ II năm học 2020-2021; hoàn thành việc thống kê cập nhật cơ sở dữ liệu ngành kết thúc học kỳ I, năm học 2020-2021. Tiếp tục triển khai kế hoạch về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông, phối hợp với Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam triển khai biên soạn sách Giáo dục địa phương lớp 2, 6.

Chỉ đạo toàn ngành triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, tổ chức dọn dẹp vệ sinh, phun thuốc khử trùng trường, lớp học, chuẩn bị các điều kiện cho việc đón học sinh đi học trở lại trong ngày 22/02/2021.

b) Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Công tác khám, chữa bệnh tại các tuyến được thực hiện kịp thời và đảm bảo, với công suất sử dụng giường bệnh là 83,03%. Tổ chức kiểm tra, giám sát, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến và giám sát việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm; trong đó, chú trọng thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

c) Lao động, Thương binh và Xã hội

Triển khai các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa, thăm hỏi, tặng quà cho người có công với cách mạng¹²; hỗ trợ quà Tết cho hộ nghèo, hộ cận nghèo¹³; hỗ trợ gạo đỏ lửa cho Nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021¹⁴.

Công tác lao động, việc làm và thực hiện chính sách xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời; thực hiện tốt các nội dung liên quan đến pháp luật lao động. Riêng các phiên Hội chợ việc làm được tạm dừng không tổ chức theo kế hoạch để đảm bảo thực hiện phòng, chống dịch Covid-19.

d) Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ và thể dục, thể thao: Để triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch trong thời điểm Tết Nguyên đán, UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND thành phố Quảng Ngãi, UBND thị xã Đức Phổ không tổ chức bắn pháo hoa; đồng thời, UBND các huyện, thị xã, thành phố không tổ chức chương trình nghệ thuật, các giải thể thao chào đón năm mới trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021.

Lĩnh vực du lịch: Tổng lượt khách ước đạt 30.000 lượt người, tăng 20% so

¹² Thăm hỏi, tặng quà cho người có công với cách mạng, người hưởng chế độ hưu trí, mất sức lao động, các cơ quan, đơn vị và Lễ viếng Nghĩa trang liệt sĩ, thăm các gia đình chính sách, các cơ quan, đơn vị, thăm các gia đình chính sách, hộ nghèo trên địa bàn tỉnh; trao quà tặng của Chủ tịch Nước và của Tỉnh cho đối tượng chính sách; thăm hỏi, tặng quà cho 06 đối tượng là thương bệnh binh có vết thương đặc biệt nặng què quán tỉnh Quảng Ngãi đang được nuôi dưỡng, điều trị tại Trung tâm điều dưỡng thương binh và Người có công Long Đất, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; thực hiện chỉnh trang nghĩa trang liệt sĩ tỉnh; tổ chức Lễ viếng hương tại nghĩa trang liệt sĩ tỉnh. Chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức vui xuân, đón Tết cổ truyền dân tộc cho người có công đang nuôi dưỡng tại Trung tâm Điều dưỡng Người có công tỉnh.

¹³ Hỗ trợ quà tết cho 23.537 hộ nghèo với mức 500.000 đồng/hộ, tương ứng với 11.768,500 triệu đồng; 23.945 hộ cận nghèo với mức 300.000 đồng/hộ, tương ứng với 7.183,5 triệu đồng.

¹⁴ Tổng số hộ cần hỗ trợ: 30.328 hộ/82.675 khẩu; tổng số gạo: 1.240,125 tấn với mức hỗ trợ: 15kg gạo/khẩu/tháng, thời gian hỗ trợ 01 tháng.

với tháng 01 và giảm 6 % so với cùng kỳ năm trước, khách quốc tế: 500 lượt, không tăng so với tháng 1 và giảm 62% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu ước đạt 26 tỷ, tăng 24% so với tháng 1 và giảm 7% so với cùng kỳ năm trước¹⁵.

đ) Thông tin, truyền thông và Phát thanh truyền hình

Tập trung tuyên truyền, phản ánh các sự kiện quan trọng, tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và của tỉnh, như: Kết quả Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; công tác chuẩn bị bầu cử Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; tuyên truyền quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX.

Chỉ đạo tập trung tuyên truyền phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh, phổ biến các hướng dẫn cách ly, theo dõi, giám sát đối với người từ vùng dịch Covid - 19 trên địa bàn, đặc biệt trong dịp Tết nguyên đán. Cập nhật liên tục, kịp thời diễn biến, tình hình dịch bệnh, các ca bệnh mới và công tác phòng, chống dịch Covid - 19 tại các địa phương trong cả nước.

e) Khoa học và Công nghệ

Công tác quản lý hoạt động khoa học và công nghệ được thực hiện chặt chẽ, hiệu quả, chất lượng. Tiếp tục theo dõi, quản lý 43 nhiệm vụ khoa học và công nghệ¹⁶. Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về công nghệ, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng; thẩm định công nghệ, thiết bị cho 05 dự án đầu tư. Xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho sinh viên.

3. Lĩnh vực nội chính, đối ngoại và quốc phòng an ninh

a) Công tác thanh tra, khiếu nại, tố cáo

Tiếp tục thực hiện 09 cuộc thanh tra, kiểm tra kỳ trước chuyển sang, chỉ đạo triển khai 01 cuộc thanh tra đột xuất¹⁷. Trong tháng, các cơ quan hành chính và lãnh đạo tỉnh đã tiếp 23 lượt/23 người/23 vụ việc, không có đoàn đông người; tiếp nhận và xử lý 108 đơn/107 vụ khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh¹⁸.

b) Công tác tư pháp

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tổ chức triển khai thực hiện tốt, đảm bảo đúng kế hoạch với chất lượng ngày càng đi vào chiều sâu. Công tác thẩm định văn bản quy phạm pháp luật được triển khai thực hiện thường xuyên và chú trọng nâng cao chất lượng thẩm định. Công tác hành chính tư pháp tiếp tục đạt kết quả tích cực, đã giải quyết một lượng lớn¹⁹ yêu cầu cấp

¹⁵ Trong đó thu bằng ngoại tệ 116,000 USD, tăng 4% so với tháng 01 và giảm 39% so với cùng kỳ năm trước

¹⁶ Trong đó: có 30 nhiệm vụ chuyển tiếp từ năm 2020.

¹⁷ Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật đầu tư, đất đai, xây dựng đối với 02 Dự án có vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước và các dự án có vốn đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn Khu Kinh tế Dung Quất.

¹⁸ Trong đó có 29 vụ khiếu nại, 10 tố cáo, 69 vụ kiến nghị, phản ánh.

¹⁹ Cấp phiếu Lý lịch tư pháp cho 744 trường hợp.

Phiếu lý lịch tư pháp của người dân; công tác thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực tư pháp kịp thời phát hiện ra những sai phạm, kiến nghị những biện pháp xử lý, chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tư pháp tại cơ sở.

c) Công tác Nội vụ

Giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước năm 2021; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2021 và số lượng người làm việc trong các Hội có tính chất đặc thù cấp tỉnh để làm cơ sở cấp kinh phí hoạt động năm 2021. Ban hành Quyết định thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2021 - 2026. Đưa vào vận hành phần mềm theo dõi, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính cấp sở, cấp huyện. Tổ chức rà soát, tổng hợp chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2020 của cơ quan, đơn vị.

d) Công tác Ngoại vụ

Đã tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác đối ngoại; hướng dẫn, quản lý 02 đoàn vào với 02 lượt người khách nước ngoài đến thăm, làm việc tại tỉnh²⁰. Tiếp tục xúc tiến, kêu gọi các khoản viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ, khắc phục hậu quả thiên tai và các khoản viện trợ của các tổ chức Phi Chính phủ nước ngoài dành cho tỉnh. Đã phê duyệt 01 khoản viện trợ theo Nghị định 80/2020/NĐ-CP ngày 08/7/2020²¹. Trong tháng, tỉnh ta không có tàu và ngư dân bị nước ngoài bắt giữ; tính đến thời điểm hiện tại, toàn tỉnh vẫn còn 76 ngư dân đang bị các nước bắt giữ²², tỉnh đang tiếp tục phối hợp với các cơ quan chức năng trong và ngoài nước hỗ trợ các thủ tục cần thiết để đưa số ngư dân trên về nước đoàn tụ gia đình, ổn định cuộc sống.

đ) Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội

Tăng cường công tác bảo đảm trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021. Tiếp tục duy trì công tác đảm bảo giữ vững, ổn định quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp và Nhân dân trong tỉnh nâng cao ý thức và nghiêm túc chấp hành các quy định của Nhà nước về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông; tăng cường tuyên truyền, tuần tra, kiểm soát và xử lý kiên quyết các hành vi vi phạm trật tự, an toàn giao thông. Trong tháng 02/2021, toàn tỉnh đã xảy ra 18 vụ tai nạn giao thông, làm chết 10 người, bị thương 17 người; tính chung 2 tháng đầu năm toàn tỉnh xảy ra 35 vụ tai nạn giao thông, làm chết 17 người và bị thương 36 người.

Tóm lại: Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong tháng 02 và 02 tháng đầu năm 2021 đạt được một số kết quả tích cực: Sau thời gian nghỉ Tết các

²⁰ Đoàn của nước Úc và đoàn của Liên Hợp Quốc

²¹ Phê duyệt việc tiếp nhận học bổng do Quỹ Copenhagen Infrastructure New Markets Fund I K/S tài trợ với tổng giá trị là 230.000.000 VND (tương đương 10.000 USD) do Hội Khuyến học tỉnh Quảng Ngãi quản lý, thực hiện.

²² Malaysia: 16; Indonesia: 15, Trung Quốc: 45

doanh nghiệp sản xuất trên địa bàn đã trở lại hoạt động bình thường và có những dấu hiệu khả quan. Chỉ số sản xuất công nghiệp, sản lượng khai thác, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng, kim ngạch xuất khẩu, số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập mới đều tăng so với cùng kỳ năm trước. Công tác an sinh, phúc lợi xã hội được các ngành, các cấp chú trọng thực hiện; tổ chức thăm, tặng quà cho các đối tượng chính sách, người nghèo; công tác chuẩn bị cho Nhân dân đón Tết được thực hiện chu đáo. Công tác kiểm tra, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống dịch bệnh và khám chữa bệnh cho Nhân dân được chủ động chuẩn bị và thực hiện tốt. Công tác phòng chống dịch Covid - 19 đã và đang được triển khai đồng bộ, quyết liệt. Công tác quản lý, điều hành nhằm bình ổn giá cả thị trường được tập trung chỉ đạo triển khai. Quốc phòng, an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh còn gặp một số hạn chế, khó khăn: Với diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 ở một số địa phương trong nước và trên thế giới, tuy sản xuất công nghiệp vẫn được duy trì nhưng chịu sự tác động không nhỏ; số lượng người về quê ăn Tết giảm mạnh; các dịch vụ lưu trú, ăn uống, vận tải, du lịch lữ hành và dịch vụ vui chơi, giải trí đều giảm. Tình trạng vứt rác thải trên các tuyến đường giao thông còn xảy ra ở nhiều địa bàn.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TRONG THÁNG 3 NĂM 2021

Để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ công tác tháng 3/2021, các ngành, địa phương trong tỉnh tiếp tục bám sát và triển khai thực hiện kịp thời chỉ đạo của Chính phủ; các nội dung chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương; chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Quyết tâm, nỗ lực, cùng nhau hành động quyết liệt hơn nữa để đưa Tỉnh Quảng Ngãi ngày càng phát triển nhanh và bền vững. Khẩn trương khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế của ngành, lĩnh vực, địa phương, nhất là trong khâu tổ chức và phối hợp thực hiện. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải nắm chắc toàn diện nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách; tích cực, chủ động trong xử lý công việc được kịp thời, hiệu quả.

2. Tổ chức thực hiện nghiêm túc Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 11/01/2021 của UBND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021. Thường xuyên kiểm tra, rà soát việc thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao tại Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 20/01/2021 về thực hiện Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 27/11/2020 của Tỉnh ủy, Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 về Chương trình công tác năm 2021 của UBND tỉnh; đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao đúng thời gian quy định và không bỏ sót nhiệm vụ.

3. Khẩn trương đẩy nhanh tiến độ triển khai các bước lập Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021-2030. Xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đảm bảo phục vụ cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX.

4. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung chỉ đạo của Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại các buổi làm việc với từng cơ quan, đơn vị.

5. Kịp thời rà soát, trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các cơ chế, chính sách không còn phù hợp. Tập trung xử lý theo thẩm quyền và tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét xử lý dứt điểm các vướng mắc, bất cập liên quan đến các dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh.

6. Hướng dẫn, phổ biến kiến thức chăm sóc lúa và cây trồng vụ Đông Xuân 2020-2021. Nạo vét mương, đảm bảo nước tưới cho cây trồng; dự báo, phòng trừ sâu, bệnh cho cây trồng, vật nuôi. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng cho người dân, tổ chức kiểm tra, rà soát các vùng rừng trọng điểm có nguy cơ xảy ra khai thác, phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái pháp luật để tổ chức kiểm tra, truy quét, ngăn chặn. Kiểm tra chặt chẽ việc lưu thông, vận chuyển lâm sản. Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

7. Tham mưu cấp thẩm quyền xem xét, giải quyết dứt điểm những bất cập liên quan đến việc đấu thầu mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua.

8. Tập trung xử lý triệt để vấn đề vệ sinh môi trường trên địa bàn; có kế hoạch, phương án xử lý rác thải, không để mất mỹ quan và ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến môi trường sống của người dân. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động khoáng sản, tập trung vào công tác bảo vệ môi trường trong khai thác của các đơn vị khai thác, chế biến khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

9. Triển khai thực hiện quyết liệt các giải pháp cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh; quyết tâm phấn đấu đưa chỉ số cải cách hành chính, chỉ số PCI của tỉnh thuộc nhóm khá của cả nước.

10. Tổ chức thực hiện tốt công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV; đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

11. Tiếp tục triển khai quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19; xem đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của ngành, đơn vị, địa phương trong thời điểm hiện nay.

12. Tăng cường công tác bảo đảm trật tự an toàn xã hội, an toàn giao

thông trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác nắm tình hình, bảo đảm an ninh, quốc phòng; thường xuyên tăng cường tuần tra, kiểm soát bảo đảm an toàn cho ngư dân, nắm chắc tình hình vùng trời, vùng biển đảo, nội địa, không gian mạng, chú trọng các địa bàn trọng điểm.

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Bộ Tư lệnh Quân Khu V;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, Các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách giúp việc Tỉnh ủy;
- VP Đoàn ĐBQH; VP HĐND tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn;
- Các sở, ban, ngành, các tổ chức Chính trị-XH tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP, các P.N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, THh66.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Phiên

MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ CHỦ YẾU THÁNG 02 NĂM 2021

(Kèm theo Báo cáo số **38** /BC-UBND ngày **05** tháng 3 năm 2021
của UBND tỉnh Quảng Ngãi)



Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Ước TH tháng 02/2021	Lũy kế 2 tháng đầu năm 2021	% TH so với tháng 01/2021	% TH so với tháng 02/2020	% TH lũy kế so với cùng kỳ năm 2020	% TH lũy kế so với KH năm 2021
1. Nông nghiệp								
- Tổng diện tích lúa Đông Xuân	Ha	38.208	37.922	37.922	105,4	99,7	98,2	99,3
2. Ngư nghiệp								
- Sản lượng thủy sản đánh bắt	Tấn	209.500	16.054	34.417	89,0	97,0	99,3	16,4
3. Công nghiệp								
* Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp	%	107,5	116,56		87,08	101,4	106,7	
<i>* Một số sản phẩm chủ yếu:</i>								
- Thủy sản chế biến	Tấn	12.000	899	1.884	91,3	91,3	95,4	15,7
- Đường RS (trên địa bàn tỉnh)	Tấn	9.500	0		0,0		0,0	0,0
- Bánh kẹo các loại	Tấn	14.000	985	2.202	80,9	117,8	106,0	15,7
- Sữa các loại (trên địa bàn tỉnh)	1.000 lít	110.000	2.516	5.266	91,5	44,3	58,8	4,8
- Bia các loại	1.000 lít	190.000	13.164	30.790	74,7	146,6	142,7	16,2
- Nước khoáng	1.000 lít	110.000	6.650	13.177	101,9	74,2	78,4	12,0
- Sản phẩm lọc dầu	Tấn	6.050.000	519.834	1.112.851	87,7	98,4	99,9	18,4
- Phân hóa học	Tấn	35.000	2.150	4.375	96,6	69,0	85,3	12,5
- Gạch nung các loại	1.000 viên	460.000	27.950	57.805	93,6	105,0	107,1	12,6
- Đá xây dựng các loại	1.000 m ³	1.200	65	137	91,5	68,2	82,4	11,4
- Tinh bột mỳ (trên địa bàn tỉnh)	Tấn	55.000	6.500	16.922	62,4	111,5	141,2	30,8
- Sản phẩm may mặc	1.000 chiếc	17.000	943	2.619	56,3	90,2	101,5	15,4
- Điện sản xuất	Triệu kw/h	900	130	294	79,3	210,8	211,8	32,7
- Điện thương phẩm	Triệu kw/h	2.000	153	327	87,9	136,6	146,0	16,4
- Nước máy thương phẩm	1.000 m ³	15.000	1.152	2.264	103,6	90,4	98,1	15,1
- Dăm gỗ nguyên liệu giấy	Tấn	1.000.000	45.150	93.212	93,9	60,9	79,6	9,3
- Tai nghe	1.000 cái	13.000	18	81	28,6	4,3	12,8	0,6
- Cuộn cảm	1.000 cái	85.000	7.197	17.940	67,0	101,1	148,3	21,1

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Ước TH tháng 02/2021	Lũy kế 2 tháng đầu năm 2021	% TH so với tháng 01/2021	% TH so với tháng 02/2020	% TH lũy kế so với cùng kỳ năm 2020	% TH lũy kế so với KH năm 2021
- Tổng thu ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	18.097	1.112	3.257	56,3	90,9	83,8	18,0
- Tổng thu cân đối ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	18.056	1.112	3.257	56,3	90,9	83,8	18,0
<i>Trong đó:</i> - Thu nội địa	"	13.056	778	2.399	42,0	106,5	87,5	18,4
- Thu hoạt động XNK	"	5.000	333	858	59,2	67,7	75,0	17,2
- Tổng chi ngân sách địa phương	"	14.047	885,7	1.544,0	178,9	116,8	98,7	11,0